

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần: NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI 1  
Tiếng Việt: Nghiệp vụ ngân hàng thương mại 1  
Tiếng Anh: Commercial banking major 1
- Mã học phần: TN02309
- Số tín chỉ: 3 (3,0)
- Chương trình đào tạo trình độ: C<sup>Đ</sup> nhân
- Ngành học: Tài chính - Ngân hàng
- Hình thức đào tạo: Chính quy tập trung
- Học phần: ☐ Tự chọn ☒ Bắt buộc
- Các học phần tiên quyết (nếu có): Tài chính – Tiền tệ
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  - Lý thuyết: 45 tiết
  - Thực hành: 0 tiết
- Đối tượng học tập: Sinh viên chính quy
- Khoa phụ trách học phần: Kinh tế & Du lịch

### 2. Thông tin về giảng viên giảng dạy

| TT | Họ và tên     | Học hàm, học vị | Email, điện thoại                                                    | Nội dung giảng dạy     |
|----|---------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------|------------------------|
| 01 | Văn Thiên Hào | TS              | 0905170411<br><a href="mailto:vthao@qtu.edu.vn">vthao@qtu.edu.vn</a> | Theo ĐCCT của học phần |

### 3. Mục tiêu học phần

#### 3.1. Mục tiêu chung

Học phần NVNH1 là môn học chuyên ngành cung cấp cho người học kiến thức tổng quan về Ngân hàng thương mại; nghiệp vụ huy động vốn; tín dụng ngân hàng; nghiệp vụ cho vay; nghiệp vụ chiết khấu; nghiệp vụ bao thanh toán và nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng.

#### 3.2. Mục tiêu cụ thể

| TT                  | Mục tiêu cụ thể                                                     |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Kiến thức</b> |                                                                     |
| MTHP1               | Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng về Ngân hàng thương mại |

|       |                                                                                                                                              |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| MTHP2 | Trang bị cho sinh viên kiến thức về nghiệp vụ huy động vốn, các công cụ, thương thứcx huy động vốn hiện nay của NHTM                         |
| MTHP3 | Trang bị cho sinh viên kiến thức về tín dụng ngân hàng; nghiệp vụ cho vay, điều kiện và quy trình cho vay, cách thức trả lãi gốc khi đến hạn |
| MTHP4 | Trang bị cho sinh viên kiến thức về nghiệp vụ chiết khấu, bao thanh toán của các ngân hàng thương mại hiện nay                               |
| MTHP5 | Trang bị cho sinh viên kiến thức về nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng, các ưu điểm của nghiệp vụ này mang lại                               |

## 2. Kỹ năng

|       |                                                                                                                                              |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| MTHP6 | Sau khi học xong học phần sinh viên có thể hiểu về các nghiệp vụ và tư vấn cho khách hàng các gói dịch vụ phù hợp với nhu cầu của khách hàng |
| MTHP7 | Học phần cung cấp cho người học kỹ năng thực hiện được các nghiệp vụ chủ yếu trong ngân hàng thương mại                                      |

## 3. Thái độ

|       |                                                                                                                                                                                                  |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| MTHP8 | Sinh viên tham gia đầy đủ giờ trên lớp, làm bài tập đầy đủ theo số giờ quy định; có trách nhiệm với báo cáo phân tích của mình, thể hiện rõ đạo đức nghề nghiệp qua trình bày báo cáo phân tích. |
| MTHP9 | Trên cơ sở các kiến thức và kỹ năng được trang bị, sinh viên có thể tự học và nghiên cứu để phát triển kiến thức, tích lũy kinh nghiệm.                                                          |

## 4. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Nghệp vụ ngân hàng thương mại 1 là môn học giới thiệu về các hoạt động kinh doanh của các NHTM bao gồm nghiệp vụ huy động vốn, cấp tín dụng, các dịch vụ thanh toán ngân quỹ và các hoạt động khác. Môn học cung cấp những kiến thức chung tổng quát, từ đó giúp người học có nền tảng cơ bản để nghiên cứu chuyên sâu về từng nghiệp vụ kinh doanh của ngân hàng thương mại.

## 5. Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)

| Ký hiệu                                | Chuẩn đầu ra học phần                                                                               |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1. Kiến thức</b>                    |                                                                                                     |
| CĐRHP1                                 | Hiểu được tổng quan về ngân hàng thương mại, các nghiệp vụ cơ bản của NHTM                          |
| CĐRHP2                                 | Áp dụng được các kiến thức để thực hành các nghiệp vụ cơ bản của NHTM                               |
| CĐRHP3                                 | Đánh giá và tổng hợp các kỹ thuật/nghệp vụ trong lĩnh vực ngân hàng                                 |
| <b>2. Kỹ năng</b>                      |                                                                                                     |
| CĐRHP4                                 | Phân tích các kỹ thuật, kỹ năng nghề nghiệp để thực hiện các nghiệp vụ trong lĩnh vực ngân hàng     |
| CĐRHP5                                 | Vận dụng được các kỹ thuật, kỹ năng nghề nghiệp để thực hiện các nghiệp vụ trong lĩnh vực ngân hàng |
| <b>3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b> |                                                                                                     |

|        |                                                                                                                                                                                                                                      |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| CĐRHP6 | Rèn luyện khả năng tự học, chủ động đọc sách, giáo trình, tìm tòi nghiên cứu các tài liệu liên quan đến môn học, sáng tạo, khả năng chịu áp lực công việc và giải quyết các vấn đề phát sinh, tự tin và kiên trì theo đuổi mục tiêu. |
| CĐRHP7 | Tham dự các buổi học và hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân và nhóm.                                                                                                                                                               |

**Sự đóng góp của chuẩn đầu ra học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và đáp ứng mục tiêu học phần trình bày ở bảng sau.**

**Ma trận chuẩn đầu ra học phần đáp ứng mục tiêu học phần và đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (tính tương quan thứ bậc).**

| Chuẩn đầu ra học phần | Mức độ đạt được mục tiêu học phần |                   | Mức độ đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo |                        |
|-----------------------|-----------------------------------|-------------------|---------------------------------------------------|------------------------|
|                       | Mức độ đạt được                   | Mục tiêu học phần | Mức độ đạt được                                   | Chuẩn đầu ra CTĐT      |
| MTHP 01               | C                                 | CĐRHP1            | C                                                 | CĐRC1                  |
| MTHP 02               | C                                 | CĐRHP2,<br>CĐRHP3 | C                                                 | CĐRC1                  |
| MTHP 03               | C                                 | CĐRHP3,<br>CĐRHP4 | C                                                 | CĐRC2, CĐRC3           |
| MTHP 04               | C                                 | CĐRHP4,<br>CĐRHP5 | C                                                 | CĐRC2, CĐRC3           |
| MTHP 05               | C                                 | CĐRHP5            | C                                                 | CĐRC2,<br>CĐRC3, CĐRC4 |
| MTHP 06               | C                                 | CĐRHP4            | C                                                 | CĐRC2,<br>CĐRC3, CĐRC4 |
| MTHP 07               | C                                 | CĐRHP5            | C                                                 | CĐRC4, CĐRC5           |
| MTHP8                 | C                                 | CĐRHP6            | C                                                 | CĐRC5, CĐRC6           |
| MTHP9                 | C                                 | CĐRHP7            | C                                                 | CĐRC5, CĐRC6           |

Ghi chú: Mức độ đạt được chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo được đánh giá theo 3 mức: Thấp (T), Trung bình (TB), Cao (C).

## **6. Phương pháp tổ chức dạy học**

| Phương pháp tổ chức dạy học         | Mục đích                           | Đạt được CĐRHP |
|-------------------------------------|------------------------------------|----------------|
| <b>I. Phương pháp dạy trực tiếp</b> |                                    |                |
| 1. Thuyết giảng                     | Giúp sinh viên hiểu các kiến thức. | CĐRHP1,        |

|                                           |                                                                                                                               |                                                                          |
|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
|                                           |                                                                                                                               | CĐRHP2,<br>CĐRHP3,<br>CĐRHP4,<br>CĐRHP5                                  |
| 2. Tham luận                              | Giúp sinh viên nâng cao khả năng trình bày ý kiến                                                                             | CĐRHP1,<br>CĐRHP2,<br>CĐRHP3,<br>CĐRHP4,<br>CĐRHP5,<br>CĐRHP6,<br>CĐRHP7 |
| <b>II. Phương pháp dạy học trực tuyến</b> |                                                                                                                               |                                                                          |
| 3. Câu hỏi gợi nhớ                        | Giúp sinh viên ôn tập các kiến thức đã học                                                                                    | CĐRHP6,<br>CĐRHP7                                                        |
| 4. Giải quyết vấn đề                      | Giúp sinh viên vận dụng kiến thức đã học để giải thích và đưa ra phương án giải quyết các vấn đề thực tế.                     | CĐRHP4,<br>CĐRHP5,<br>CĐRHP6,<br>CĐRHP7                                  |
| <b>III. Phương pháp dạy tương tác</b>     |                                                                                                                               |                                                                          |
| 5. Thảo luận                              | Giúp sinh viên thực hành kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm.                                                             | CĐRHP6,<br>CĐRHP7                                                        |
| 6. Học nhóm                               | Giúp sinh viên thực hành kỹ năng làm việc nhóm.                                                                               | CĐRHP6,<br>CĐRHP7                                                        |
| <b>IV. Phương pháp tự học</b>             |                                                                                                                               |                                                                          |
| 7. Bài tập ở nhà                          | Giúp sinh viên ôn tập kiến thức đã học trên lớp và tìm hiểu thêm các kiến thức thực tế trong hoạt động tài chính doanh nghiệp | CĐRHP7                                                                   |

## 7. Nội dung và hình thức tổ chức dạy – học

(Trình bày chi tiết từng nội dung)

| Tuần | Nội dung                                | Hình thức tổ chức dạy - học |              |                       |                         |                              | Tổng |
|------|-----------------------------------------|-----------------------------|--------------|-----------------------|-------------------------|------------------------------|------|
|      |                                         | Lên lớp                     |              |                       | Thực<br>tế, kiến<br>tập | Tự học,<br>ngoại<br>khóa,... |      |
|      |                                         | Lý<br>thuyết                | Thực<br>hành | Khác (TT,<br>ĐA, ...) |                         |                              |      |
| 1    | <b>Chương 1:</b> Tổng<br>quan ngân hàng | 4                           | 0            | 0                     | 0                       | 0                            | 4    |

|             |                                                  |           |          |          |          |          |           |
|-------------|--------------------------------------------------|-----------|----------|----------|----------|----------|-----------|
|             | thương mại                                       |           |          |          |          |          |           |
| 2           | <b>Chương 2:</b> Nghiệp vụ huy động vốn          | 8         | 0        | 0        | 0        | 0        | 8         |
| 3           | <b>Chương 3:</b> Các vấn đề cơ bản về tín dụng   | 5         | 0        | 0        | 0        | 0        | 5         |
| 4           | <b>Chương 4:</b> Nghiệp vụ cho vay               | 6         | 0        | 0        | 0        | 0        | 6         |
| 5           | Kiểm tra giữa kỳ                                 | 2         | 0        | 0        | 0        | 0        | 2         |
| 6           | <b>Chương 5:</b> Nghiệp vụ chiết khấu            | 6         | 0        | 0        | 0        | 0        | 6         |
| 7           | <b>Chương 6:</b> Nghiệp vụ bao thanh toán        | 6         | 0        | 0        | 0        | 0        | 6         |
| 8           | <b>Chương 7:</b> Nghiệp vụ thanh toán trong nước | 4         | 0        | 0        | 0        | 0        | 4         |
| 9           | Ôn tập                                           | 4         | 0        | 0        | 0        | 0        | 4         |
| <b>Tổng</b> |                                                  | <b>45</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>0</b> | <b>45</b> |

## 8. Kế hoạch giảng dạy học chi tiết

| Buổi học | Hình thức tổ chức dạy học                       | Nội dung chính                                                                                                                                                                                                                                               | Đạt được CĐRHP                  | Nhiệm vụ của người học                                                  |
|----------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| 1        | Thuyết giảng, thảo luận, làm việc nhóm          | <b>Chương 1: TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI</b><br>1.1. Khái niệm về NHTM<br>1.2. Vị trí của NHTM trong hệ thống tài chính<br>1.3. Chức năng của NHTM<br>1.4. Các nghiệp vụ chủ yếu của NHTM<br>1.5. Hệ thống ngân hàng Việt Nam<br>1.6. Các mô hình NHTM | CĐRHP1, CĐRH6, CĐRH7.           | Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm, làm bài tập.      |
| 2        | Thuyết giảng, làm bài tập nhóm, thảo luận nhóm. | <b>CHƯƠNG 2: NGHIỆP VỤ HUY ĐỘNG VỐN</b><br>2.1. Khái niệm, vai trò của nghiệp vụ huy động vốn<br>2.2. Nguyên tắc huy động vốn<br>2.3. Các hình thức huy động vốn<br>2.4. Phương pháp tính lãi                                                                | CĐRHP1, CĐRHP2, CĐRHP6, CĐRHP7. | Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm, làm bài tập nhóm. |
| 3        | Thuyết giảng, Hướng dẫn bài                     | <b>CHƯƠNG 3: CÁC VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ TÍN DỤNG NGÂN</b>                                                                                                                                                                                                          | CĐRHP3, CĐRHP4,                 | Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu                                        |

|   |                                                 |                                                                                                                                                                                                                                        |                                          |                                                                                        |
|---|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
|   | tập nhóm, thảo luận nhóm                        | <b>HÀNG</b><br>3.1 Nghiệp vụ tín dụng ngân hàng<br>3.2 Quy trình tín dụng<br>3.3. Bảo đảm tín dụng                                                                                                                                     | CĐRHP6,<br>CĐRHP7.                       | hỏi, thảo luận nhóm, bài tập.                                                          |
| 4 | Thuyết giảng, làm bài tập nhóm, thảo luận nhóm  | <b>Chương 4: NGHIỆP VỤ CHO VAY</b><br>4.1 Những vấn đề cơ bản về nghiệp vụ cho vay<br>4.2. Các phương thức cho vay chủ yếu                                                                                                             | CĐRHP2,<br>CĐRHP5,<br>CĐRHP6,<br>CĐRHP7. | Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm, làm bài tập, đóng vai, trình bày |
| 5 | Kiểm tra giữa kỳ                                | Nội dung kiểm tra tập trung vào bài tập các phương thức cho vay, bài tập huy động vốn                                                                                                                                                  | CĐRHP1,<br>CĐRHP2,<br>CĐRHP6,<br>CĐRHP7  |                                                                                        |
| 6 | Thuyết giảng, làm bài tập nhóm, thảo luận nhóm. | <b>CHƯƠNG 5: NGHIỆP VỤ CHIẾT KHẤU</b><br>5.1 Khái niệm và ý nghĩa<br>5.2 Đối tượng chiết khấu<br>5.3 Hình thức chiết khấu<br>5.4 Ý nghĩa của chiết khấu giấy tờ có giá<br>5.5 Điều kiện của chiết khấu giấy tờ có giá                  | CĐRHP2,<br>CĐRHP5,<br>CĐRHP6,<br>CĐRHP7. | Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm, bài tập.                         |
| 7 | Thuyết giảng, làm bài tập nhóm, thảo luận nhóm. | <b>CHƯƠNG 6: NGHIỆP VỤ BAO THANH TOÁN</b><br>6.1 Những vấn đề cơ bản của nghiệp vụ bao thanh toán<br>6.2 Quy trình bao thanh toán<br>6.3 Xác định phí và lãi của bao thanh toán                                                        | CĐRHP2,<br>CĐRHP5,<br>CĐRHP6,<br>CĐRHP7. | Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm, bài tập.                         |
| 8 | Thuyết giảng, làm bài tập nhóm, thảo luận nhóm. | <b>CHƯƠNG 7: NGHIỆP VỤ THANH TOÁN TRONG NƯỚC</b><br>7.1 Những vấn đề cơ bản về nghiệp vụ thanh toán trong nước<br>7.2 Các hình thức thanh toán qua ngân hàng<br>7.3 Ngân hàng điện tử<br>7.4 Phương thức thanh toán giữa các ngân hàng | CĐRHP2,<br>CĐRHP5,<br>CĐRHP6,<br>CĐRHP7. | Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm, bài tập.                         |
| 9 | Thuyết giảng, làm bài tập nhóm, thảo luận nhóm. | Ôn tập                                                                                                                                                                                                                                 | CĐRHP2,<br>CĐRHP5,<br>CĐRHP6,<br>CĐRHP7. | Nghe giảng, ghi chú, trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm, bài tập.                         |

## 9. Đánh giá kết quả học tập

### 9.1. Đánh giá điểm quá trình

| Tiêu chí đánh giá                                        | Mức độ đạt chuẩn quy định                                                                         |                                                                                                        |                                                                                                                 |                                                                                                         |                                                                             | Nhằm đạt CLOs                                          | Trọng số (%) |
|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------|
|                                                          | Xuất sắc, giỏi                                                                                    | Khá, tốt                                                                                               | Đạt                                                                                                             | Yếu                                                                                                     | Kém                                                                         |                                                        |              |
|                                                          | 9 - 10                                                                                            | 7 - 8                                                                                                  | 5 - 6                                                                                                           | 3 - 4                                                                                                   | 0 - 2                                                                       |                                                        |              |
| <b>1. Chuyên cần</b>                                     |                                                                                                   |                                                                                                        |                                                                                                                 |                                                                                                         |                                                                             |                                                        | <b>10</b>    |
| Chuyên cần                                               | Vắng mặt trên lớp từ 0-10%                                                                        | Vắng mặt trên lớp từ 10-20%                                                                            | Vắng mặt trên lớp từ 20-30%                                                                                     | Vắng mặt trên lớp từ 30-40%                                                                             | Vắng mặt trên lớp trên 40%                                                  | CĐRHP6, CĐRHP7                                         |              |
| Thái độ học tập                                          | Tích cực phát biểu, trao đổi ý kiến cho bài học, các đóng góp rất hiệu quả; không vi phạm kỷ luật | Thường xuyên phát biểu và trao đổi ý kiến cho bài học, các đóng góp hiệu quả; hiếm khi vi phạm kỉ luật | Thỉnh thoảng phát biểu, trao đổi ý kiến cho bài học, các đóng góp ít khi hiệu quả; thỉnh thoảng vi phạm kỷ luật | Hiếm khi phát biểu, trao đổi ý kiến cho bài học, các đóng góp không hiệu quả; có nhiều vi phạm kỷ luật. | Không phát biểu, trao đổi ý kiến cho bài học; có rất nhiều vi phạm kỷ luật. | CĐRHP6, CĐRHP7                                         |              |
| <b>2. Kiểm tra thường xuyên, bài tập, thảo luận, ...</b> |                                                                                                   |                                                                                                        |                                                                                                                 |                                                                                                         |                                                                             |                                                        | <b>10</b>    |
| Kiểm tra thường xuyên, bài tập, thảo luận,..             | Đúng qui định, đủ dung lượng, trình bày rất đẹp                                                   | Đúng qui định, đủ dung lượng, trình bày đẹp                                                            | Đúng qui định, đủ dung lượng                                                                                    | Một số nội dung không đúng qui định, không đủ dung lượng                                                | Không đúng qui định, không đủ dung lượng                                    | CĐRHP1, CĐRHP2, CĐRHP3, CĐRHP4, CĐRHP5, CĐRHP6, CĐRHP7 |              |

|                            |                                                               |                                                 |                                                              |                                                               |                                                       |                                |            |
|----------------------------|---------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------|------------|
|                            |                                                               |                                                 |                                                              |                                                               |                                                       |                                |            |
| <b>3. Kiểm tra giữa kỳ</b> |                                                               |                                                 |                                                              |                                                               |                                                       |                                | <b>20</b>  |
| Kiểm tra giữa kỳ           | Nội dung phù hợp yêu cầu, luận giải rõ ràng, logic và dễ hiểu | Nội dung phù hợp với yêu cầu, luận giải rõ ràng | Một số nội dung chưa phù hợp yêu cầu, chưa luận giải rõ ràng | Nhiều nội dung không phù hợp yêu cầu, luận giải không rõ ràng | Không có nội dung hoặc nội dung không phù hợp yêu cầu | CĐRHP1, CĐRHP2, CĐRHP3, CĐRHP4 |            |
| <b>Tổng cộng</b>           |                                                               |                                                 |                                                              |                                                               |                                                       |                                | <b>40%</b> |

9.2. Thi kết thúc học phần

| Tiêu chí đánh giá | Mức độ đạt chuẩn quy định                                     |                                             |                                                              |                                                               |                                                       | Nhằm đạt CLOs                                   | Trọng số (%) |
|-------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------|
|                   | Xuất sắc, giỏi                                                | Khá, tốt                                    | Đạt                                                          | Yếu                                                           | Kém                                                   |                                                 |              |
|                   | 9 -10                                                         | 7 - 8                                       | 5 - 6                                                        | 3 – 4                                                         | 0 - 2                                                 |                                                 |              |
| Nội dung          | Nội dung phù hợp yêu cầu, luận giải rõ ràng, logic và dễ hiểu | Nội dung phù hợp yêu cầu, luận giải rõ ràng | Một số nội dung chưa phù hợp yêu cầu, chưa luận giải rõ ràng | Nhiều nội dung không phù hợp yêu cầu, luận giải không rõ ràng | Không có nội dung hoặc nội dung không phù hợp yêu cầu | CĐRHP1, CĐRHP2, CĐRHP3.                         | 40           |
| Vận dụng          | Đưa ra được nhiều nội dung vận dụng thực tế, rất rõ ý         | Đưa ra được vài ví dụ thực tế, khá rõ ý     | Có một ví dụ thực tế                                         | Có vận dụng thực tế nhưng chưa rõ ý                           | Không có vận dụng thực tế                             | CĐRHP4, CĐRHP5, CĐRHP6 CĐRHP7                   | 10           |
| Hình thức         | Trình bày rất rõ ràng, đẹp                                    | Trình bày tương đối rõ ràng                 | Một số chỗ chưa rõ ý                                         | Nhiều nội dung trình bày không rõ ý                           | Trình bày lộn xộn, sắp xếp ý lủng củng                | CĐRHP1, CĐRHP2, CĐRHP3, CĐRHP4, CĐRHP5, CĐRHP6. | 10           |

|                  |            |
|------------------|------------|
| <b>Tổng cộng</b> | <b>60%</b> |
|------------------|------------|

*Các kết quả đánh giá được tổng hợp theo thang điểm 10 dưới đây:*

$$\text{Điểm tổng hợp học phần} = \frac{\text{Điểm quá trình} * 4 + \text{Điểm thi kết thúc học phần} * 6}{10}$$

## 10. Học liệu

| TT | Tên tác giả                                   | Tên tài liệu                                       | Năm xuất bản | Nhà xuất bản             | Địa chỉ khai thác tài liệu | Mục đích sử dụng |           |
|----|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------|--------------|--------------------------|----------------------------|------------------|-----------|
|    |                                               |                                                    |              |                          |                            | Tài liệu chính   | Tham khảo |
| 1  | Nguyễn Minh Kiều                              | Tài chính doanh nghiệp                             | 2009         | Thống kê                 | Thư viện ĐH Quang Trung    | x                |           |
| 2  | Bùi Hữu Phước, Lê Thị Lanh, Phan Thị Nhi Hiếu | Tài chính doanh nghiệp                             | 2014         | NXB Kinh tế TP HCM       |                            |                  | x         |
| 3  | Nguyễn Văn Công                               | Phân tích báo cáo tài chính                        | 2017         | Đại học kinh tế quốc dân |                            |                  | x         |
| 4  |                                               | Luật doanh nghiệp 2014                             |              |                          |                            |                  |           |
| 5  |                                               | Báo cáo phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp |              |                          |                            |                  |           |

## 11. Các quy định đối với giảng dạy học phần

### 11.1. Cam kết của giảng viên

- Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến môn học.

- Nêu nội dung cốt lõi của chương và tổng kết chương, sử dụng bài giảng điện tử và các mô hình giáo cụ trực quan trong giảng dạy.
- Tập trung hướng dẫn học, tư vấn học, phản hồi kết quả thảo luận, bài tập lớn, kết quả kiểm tra và các nội dung lý thuyết chính của mỗi chương.

### **11.2. Quy định đối với sinh viên**

- Sinh viên tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp, chuẩn bị bài trước khi lên lớp, tích cực tham gia các hoạt động trên lớp.
- Chuẩn bị bài trước khi lên lớp: đọc sách giáo khoa và tài liệu đọc thêm, làm đầy đủ các bài tập về nhà.
- Trong quá trình học tập sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.
- Sinh viên phải làm bài tập ở nhà, làm chuyên đề nhóm theo yêu cầu của giảng viên.

### **11.3. Yêu cầu đối với giảng dạy học phần**

- Cơ sở vật chất: phòng học đầy đủ các thiết bị: quạt, điện, bảng, bút.
- Các yêu cầu khác: máy trình chiếu, mic.

*Bình Định, ngày ... tháng ... năm 2023*

**Trưởng khoa (Quản  
lý CTĐT)**

**Trưởng khoa quản lý  
học phần**

**Trưởng bộ môn**

**Giảng viên  
biên soạn**